

BIỂU MẪU CÔNG KHAI

(Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Biểu mẫu 01

THÔNG BÁO

Chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non Cuối năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	- Hoàn thành chương trình chăm sóc giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non hiện hành của năm học. - Khẩu phần dinh dưỡng đạt: 60 – 70% calo/ngày - Tỷ lệ giảm suy dinh dưỡng(SDD) so với đầu năm: + SDD thể nhẹ cân: giảm 1/1, tỷ lệ 100% + SDD thể gầy còm: giảm 0/1, tỷ lệ 0% - Tỷ lệ giảm dư cân, béo phì so với đầu năm học: cải thiện 0/0, tỷ lệ %	- Hoàn thành chương trình chăm sóc giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non hiện hành của năm học. - Khẩu phần dinh dưỡng đạt: 50-55%/calo/ngày. - Tỷ lệ giảm suy dinh dưỡng (SDD) so với đầu năm học: + SDD thể nhẹ cân: giảm 2/6 tỷ lệ 33,3% + SDD thể gầy còm: giảm 7/7, tỷ lệ 100% + SDD thể thấp còi: giảm 12/14, tỷ lệ 85,7% - Tỷ lệ giảm dư cân, béo phì so với đầu năm học: cải thiện 37/64, tỷ lệ 50%
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020.Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020.Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	* Giáo dục phát triển thể chất: - 90% trẻ thực hiện được động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - 95% trẻ thực hiện được cơ bản và phát triển tổ chất vận động ban đầu. - 95% trẻ thực hiện được vận động cử động của bàn tay, ngón tay. - 95% trẻ có nề nếp và thói quen tốt trong sinh hoạt. * Giáo dục phát triển nhận thức: - 90% trẻ Thích tìm hiểu khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan - 87% trẻ thể hiện sự hiểu biết ban đầu về bản thân, các sự vật hiện tượng gần gũi - 90% trẻ nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian * Giáo dục phát triển ngôn ngữ: - 97% Nghe hiểu được các yêu cầu đơn giản bằng lời nói - 95% trẻ nghe, hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản (tên truyện, tên và hành động của các nhân vật) và đọc thuộc được các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 – 4 tiếng - 85% Sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu	* Giáo dục phát triển thể chất: - 98% Trẻ tập được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - 95,5% Tập luyện được các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tổ chất trong vận động. - 90% Nhận biết được một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của việc ăn uống đối với sức khỏe - 98% Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt * Giáo dục phát triển nhận thức: - 97% Ham hiểu biết, thích tìm hiểu khám phá các sự vật, thế giới xung quanh - 95% Có khả năng quan sát, so sánh , phán đoán - 92% Có khả năng diễn đạt tình cảm thông qua hành động và ngôn ngữ - 96% Có một số khái niệm sơ đẳng về toán * Giáo dục phát triển ngôn ngữ: - 100% Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày - 90% Có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau(lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ...) - 95% Diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hóa trong đời sống hằng ngày - 90% Có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện - 98% Có khả năng cảm nhận nhịp điệu, vần điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi - 95% Có một số kỹ năng ban đầu về đọc viết
-------------------	--	---	--

		* Giáo dục phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội và thẩm mỹ: -95% Trẻ Có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc với con người sự vật gần gũi - 96% trẻ thích hát, nghe hát và vận động theo nhạc - 96% trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé.	* Giáo dục phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội: - 98% Có ý thức về bản thân, có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh - 95% Có một số phẩm chất: mạnh dạn, tự tin, biết chia sẻ, biết lắng nghe - 95% Có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm chia sẻ * Giáo dục phát triển thẩm mỹ: - 98% Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật - 97% Có khả năng thể hiện cảm xúc trong hoạt động âm nhạc, tạo hình -98% Yêu thích hào hứng tham gia các hoạt động nghệ thuật
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	- 96% Trẻ tham gia các hoạt động lễ hội như vui Trung Thu, Noel, Lễ hội mùa xuân.	- 98% Trẻ tham gia các hoạt động lễ hội như vui Trung Thu, Noel, Lễ hội mùa xuân. - 10/10 lớp học ngoại khóa: Anh văn, Thể dục nhịp điệu.

***Nhận xét chung:**

Để đạt được kết quả trên, Ban giám hiệu và giáo viên đã xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục theo đúng chỉ đạo của Phòng giáo dục . Ban giám hiệu đã hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động phù hợp với tình hình, khả năng trẻ của lớp. Có kế hoạch kiểm tra các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ từ đó kịp thời khắc phục những hạn chế của giáo viên. Giáo viên thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung giáo dục theo kế hoạch. Luôn theo dõi đánh giá khả năng của từng trẻ để có kế hoạch hướng dẫn và củng cố giúp trẻ đạt được mục tiêu đề ra. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Hóc Môn, ngày 15 tháng 5 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thu Hà